



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom - Happiness

**GIẤY ỦY QUYỀN  
SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN  
POWER OF ATTORNEY  
IN USING CURRENT ACCOUNTS  
Áp dụng cho Khách hàng cá nhân/For individual**

Hôm nay, ngày .....tháng.....năm....., tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương -  
..... (SAIGONBANK), chúng tôi gồm có:  
Today, date.....month.....year....., at Saigon Bank for Industry and Trade -...  
(SAIGONBANK), we are including:

**I. BÊN ỦY QUYỀN (THE MANDATOR)**

**Tôi tên (My name is):** .....Điện thoại (Phone): .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....  
(ID/Citizen ID/Passport no) (Date of issue) (Place of issue)  
Địa chỉ thường trú(Permanent resident address): .....

**Tôi tên (My name is):** .....Điện thoại (Phone): .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....  
(ID/Citizen ID/Passport no) (Date of issue) (Place of issue)  
Địa chỉ thường trú (Permanent resident address): .....

Là chủ tài khoản thanh toán (Being a current account holder of):

1. Tài khoản số (Account no): .....
2. Tài khoản số(Account no): .....
3. Tài khoản số (Account no): .....

**II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (THE AUTHORIZED PARTY)**

Họ tên (Full name): .....Điện thoại (Phone): .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....  
(ID/Citizen ID/Passport no) (Date of issue) (Place of issue)  
Địa chỉ thường trú (Permanent resident address): .....

**III. NỘI DUNG ỦY QUYỀN (CONTENT OF AUTHORIZATION)**

Bằng văn bản này Bên ủy quyền đồng ý ủy quyền cho Bên được ủy quyền sử dụng (các) tài khoản nêu trên của Bên ủy quyền theo nội dung ủy quyền như sau:  
The Mandator hereby agrees to authorize the Authorized Party to use the above mentioned account(s) owned by The Mandator with the following content of authorization:

- Toàn quyền sử dụng (Using at full disposal of the authorized party)  
 Được sử dụng với số tiền tối đa cho từng lần giao dịch là: .....  
(Maximum limit allowed for each transaction)

(Bằng chữ/In words:..... )

- Nhận sổ phụ, sao kê tài khoản, mang chứng từ có chữ ký của chủ tài khoản đến ngân hàng giao dịch để thực hiện yêu cầu của chủ tài khoản trong các chứng từ đó.

*Receiving bank statement, account statement, bringing documents bearing account holder's signature to the bank to make transactions and to execute the request of account holder mentioned in those documents.*

Nội dung ủy quyền khác: .....  
*Other contents of authorization*

#### **IV. THỜI HẠN ỦY QUYỀN (PERIOD OF AUTHORIZATION)**

##### **1. Thời hạn ủy quyền (Period of authorization)**

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ..... đến hết ngày .....  
*The Power of Attorney is valid from ....to .....*

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ..... cho đến khi có văn bản khác thay thế gửi cho SAIGONBANK và không bị giới hạn bởi thời hạn 1 năm theo quy định tại Điều 563 Bộ luật dân sự.

*The Power of Attorney is valid from ..... until there is another replacement document sent to SAIGONBANK, and it is not limited by a period of 01 year as prescribed in Article 563 of the Civil Law.*

##### **2. Thời hạn hết hiệu lực (Expiry Period)**

Đại diện theo ủy quyền chấm dứt trong trường hợp sau:

*This Power of Attorney shall be terminated in the following cases:*

- Hết thời hạn ủy quyền nêu tại Khoản 1 Mục IV văn bản này;  
*The expiry of the authorization period specified in Clause 1, Section IV of this document*
- Khi công việc được ủy quyền đã hoàn thành;  
*When the authorized work has been fulfilled*
- Khi SAIGONBANK nhận được văn bản thông báo về chấm dứt ủy quyền trong các trường hợp:

*When SAIGONBANK receives a written notice of termination of authorization in the following cases:*

- Bên được ủy quyền và Bên ủy quyền thỏa thuận chấm dứt ủy quyền trước thời hạn;  
*The Mandator and the Authorized Party agree to terminate the authorization before the period*
- Bên được ủy quyền hoặc Bên ủy quyền đơn phương chấm dứt thực hiện việc ủy quyền;  
*Either Party unilaterally terminates the authorization*
- Bên được ủy quyền, Bên ủy quyền là cá nhân chết;  
*Either Party deceased*
- Bên ủy quyền không còn đủ điều kiện theo quy định của Bộ luật Dân sự;  
*The Mandator is no longer eligible under the provisions of the Civil Law*

Văn bản thông báo về chấm dứt ủy quyền phải được SAIGONBANK xác nhận. SAIGONBANK không chịu trách nhiệm với Bên ủy quyền đối với các giao dịch do Bên được ủy quyền thực hiện trước khi SAIGONBANK xác nhận trên văn bản thông báo về việc chấm dứt ủy quyền.

*The written notice of termination of authorization must be confirmed by SAIGONBANK. SAIGONBANK will not hold any responsibility to The Mandator for transactions performed by the Authorized Party before SAIGONBANK confirms in writing the above mentioned notice of authorization termination.*

Hai bên đã thống nhất tất cả nội dung ủy quyền nêu trên. Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này. Giấy ủy quyền được lập 03 (ba) bản, có giá trị như nhau, SAIGONBANK giữ 01 (một) bản, Bên ủy quyền giữ 01 (một) bản, Bên được ủy quyền giữ 01 (một) bản.

All parties have agreed to all the above authorization contents. We take full responsibility before the law for this authorization. The Power of attorney is made in 03 (three) copies, with equal validity, SAIGONBANK keeps 01 (one) copy, the Mandator keeps 01 (one) copy, the Authorized Party keeps 01 (one) copy.

**BÊN ỦY QUYỀN/THE MANDATOR**  
(Ký, họ tên/Signature, Full name)

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN/THE AUTHORIZED PARTY**  
(Ký, họ tên/Signature, Full name)

---

**XÁC NHẬN CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**  
**SAIGON BANK FOR INDUSTRY AND TRADE'S CONFIRMATION**

SAIGONBANK ..... xác nhận Bên ủy quyền và Bên được ủy quyền đã xuất trình giấy tờ tùy thân và ký giấy ủy quyền này trước sự chứng kiến của cán bộ SAIGONBANK.  
SAIGONBANK ..... confirms that the Mandator and the Authorized Party have presented the IDs and signed the Power of Attorney in the presence of SAIGONBANK staff.

**Giao dịch viên/Teller**  
(Ký, họ tên)  
(Signature, Full name)

**Kiểm soát/Supervisor**  
(Ký, họ tên)  
(Signature, Full name)

**Tổng Giám đốc/Giám đốc/General director/director**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)  
(Signature, Full name, Stamp)